

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 303 /2019/HS-ST

Ngày: 25/12/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**

Các Hội Thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Hào Hoàn

Ông Phạm Thế Kỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhật Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 309/2019/TLST-HS ngày 3 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Q; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1982; HKTT và chỗ ở tại tổ 4 cụm 1, số nhà 7 ngách 28/20 ngõ 162 K, phường H, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nguyễn Tuấn C và con bà Bùi Bích P; Có vợ: Đỗ Thị Thanh N; có con là Nguyễn Tuấn Bảo N, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: có 04 tiền án:

-Ngày 16/4/2003, Tòa án nhân dân quận Đ xử 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ra trại ngày 14/7/2004 (đã xóa án tích)

- Ngày 20/6/2007, Tòa án nhân dân quận Đ xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 30/9/2008 (đã xóa án tích)

- Ngày 5/2/2010, Tòa án nhân dân quận T xử 27 tháng tù về tội Đánh bạc, ra trại ngày 12/7/2011 (đã xóa án tích)

- Ngày 23/11/2015, Tòa án nhân dân quận T xử 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 10/6/2019

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/9/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

Chị Lê Thị H- sinh năm 1990; Nơi cư trú tại số 15, ngõ 175 N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội- có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn Q không có nghề nghiệp ổn định nên thường đi quan sát xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 12 giờ ngày 16/9/2019 Q một mình điều khiển xe máy Honda Wave màu đỏ BKS 29K7-2109 đi đến trước cửa số nhà 15 ngõ 175 N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. Q quan sát qua ô cửa và nhìn vào trong phòng thì thấy chị Lê Thị H đang nằm ngủ trong phòng. Thấy vậy, Q dựng xe máy và đi đến dùng tay phải thò vào bên trong qua ô cửa để kéo chốt, mở cửa đẩy ra rồi đi vào bên trong phòng. Khi đi vào bên trong phòng, Q quan sát xung quanh thì phát hiện dưới chân của chị H đang ngủ có một túi xách màu nâu. Q liền dùng tay phải cầm túi xách của chị H nhấc lên để trộm cắp tài sản thì chị H tỉnh dậy và giằng lại chiếc túi ném xuống giường. Chị H hỏi “ Anh vào đây làm gì, sao lại cầm túi của tôi” và dùng tay túm áo Q rồi cả hai giằng co nhau ở ngoài sân. Thấy ồn ào, anh Trường Tuấn N là hàng xóm của chị H đi ra và cùng chị H giữ Q lại, gọi Công an phường Y đến giải quyết.

Cơ quan Công an đã thu giữ 01 túi xách kích thước 15x20 cm màu nâu có dây đeo kim loại bên trong có số tiền 11.200.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Thị H, 01 Giấy phép lái xe mang tên Lê Thị H, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị H, 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Thị H, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Thị S, 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên Vũ Mạnh H, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 29K7-2109.

Kết luận định giá số 434/TCKH-BBĐGHĐ ngày 30/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận C kết luận 01 túi xách màu trắng kích thước 15x20 cm không còn giá trị.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tuấn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trị giá tài sản Q chiếm đoạt là 11.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 28/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Q tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn Q từ : 15-18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu.

Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h30 ngày 16/9/2019 tại nhà số 15 ngõ 175 N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, Nguyễn Tuấn Q có hành vi trộm cắp tài sản bao gồm 01 túi xách màu nâu trắng; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank; 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank, tất cả đều mang tên Lê Thị H; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị S; 01 thẻ Ngân hàng Agribank mang tên Vũ Mạnh H; số tiền 11.200.000 đồng của chị Lê Thị H.

Tổng trị giá tài sản là 11.200.000 đồng. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội, do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 04 tiền án , trong đó theo Bản án số 158/HSST ngày 23/11/2015 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tuyên phạt 26 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại ngày 10/6/2019, chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của Nguyễn Tuấn Q thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội có tính chất cơ hội, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại, bị hại không có yêu cầu gì và có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tang vật: Xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 29K7-2109 là của ông Nguyễn Tuấn C. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho ông C, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tuấn Q** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn Q 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2019.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận C;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ THU NGÂN